TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THẠNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 02-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Năm

Ông Nguyễn Vĩnh Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tý – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 tại huyện T, tỉnh Long An; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và Nguyễn Thị S; có vợ tên Võ Thị L và 04 người con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 09-5-2023 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã thi hành xong ngày 09-5-2023.

2. Phạm Thị Ngọc Đ, sinh năm 1962 tại Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: bán vé số; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo (Đạo T); Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); có chồng tên Đặng Trí N và 05 người con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 10-01-2023 bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã thi hành xong ngày 19-01-2023.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phan Tấn L1, sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1991, nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

3. Bà Hồ Thị S1, sinh năm 1983, nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

4. Bà Đỗ Ngọc Y, sinh năm 1968, nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

5. Ông Trần Minh L2, sinh năm 1988, nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

6. Ông Lê Long H, sinh năm 1970, nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

7. Ông Đỗ Văn Đ1, sinh năm 1958, nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ, ông Phan Tấn L1, ông Đỗ Văn Đ1 có mặt; bà Hồ Thị S1 và ông Lê Long H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vụ án vắng mặt; ông Nguyễn Bảo Q, bà Đỗ Ngọc Y và ông Trần Minh L3 vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 12-6-2023, Công an xã T, huyện T tiến hành kiểm tra, bắt quả tang tại nhà của bị cáo Nguyễn Văn T đang tụ tập tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Binh ấn độ 06 lá" được thua bằng tiền. Bắt quả tang thu giữ tang vật gồm: 12 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và số tiền 12.343.000 đồng trên người các đối tượng tham gia đánh bạc.

Qua quá trình điều tra xác định được: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 12-6-2023, Phan Tấn L1 điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển kiểm soát 62N6-1584 chở Nguyễn Bảo Q đến nhà bị cáo Nguyễn Văn T chơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ và các ông/bà Đỗ Ngọc Y, Hồ Thị S1, Đỗ Thị Kim P, Đỗ Văn Đ1 ghé vào nhà bị cáo T để trú mưa. Sau đó, ông L1 nảy sinh ý định đánh bài nên rủ bị cáo T, ông Q, bà Y, bị cáo Đ, bà S1, bà P và ông Đ1 tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Binh ấn độ 6 lá" được thua bằng tiền nên hỏi bị cáo T có bài tây (loại bài 52 lá) hay không để tất cả cùng chơi đánh bài đợi hết mưa sẽ về, bị cáo T chỉ cho ông L1 túi nylon chứa nhiều bộ bài đã qua sử dụng treo ở cột nhà, ông L1 và ông Q lấy bài ra và sắp xếp các bộ bài đã qua sử dụng lại thành một bộ bài đủ 52 lá. Sau đó, ông L1 rủ tất cả cùng chơi đánh bài "Binh ấn độ 06 lá" thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý cùng tham gia chơi. Tất cả cùng ngồi trên ván đi-văng trong nhà bị cáo T, ông L1 và ông Q cùng là người "làm cái", cá cược trực tiếp với những người còn lại gồm bà Y, bà S1, bà P, bị cáo Đ, ông Đ1 và bị cáo T,

mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Bị cáo T tham gia đặt cược 03 ván (bằng hình thức ké vào tụ bài của bà Y trực tiếp tham gia đánh bạc) với tổng số tiền 90.000 đồng, kết quả thua nên nghỉ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, ông Lê Long H đến nhà bị cáo T và cùng tham gia đánh bạc 02 ván với tổng số tiền 50.000 đồng, kết quả ông Hồ t nên nghỉ và đi về. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông Trần Minh L2 đến nhà bị cáo T và tham gia đặt cược 03 ván, kết quả hòa một ván, thua hai ván tổng số tiền 100.000 đồng, do ông L2 say rượu nên ông Q không tiếp tục đặt cược nữa, ông L2 đi ra võng phía trước hành lang nhà bị cáo T nằm ngủ, những người còn lại tiếp tục tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã T đến kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tài liệu, đồ vật như đã nêu trên.

Qua điều tra xác định được 10 đối tượng mang theo tiền, dùng tiền để đánh bạc, trong lúc đánh bạc có thắng, có thua và bị tạm giữ tiền cụ thể như sau:

1. Ông Phan Tấn L1 mang theo số tiền 1.540.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng dùng đánh bạc, cùng góp tiền với ông Nguyễn Bảo Q để làm cái, đánh bạc thắng 1.040.000 đồng nhưng do ông Q giữ tiền, tạm giữ trên người ông L1 1.040.000 đồng.

2. Ông Nguyễn Bảo Q mang theo số tiền 703.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng dùng đánh bạc, cùng hùn tiền với ông Phan Tấn L1 để làm cái, đánh bạc thắng 1.040.000 đồng, bị tạm giữ trên người 2.243.000 đồng.

3. Bị cáo Nguyễn Văn T mang theo số tiền 90.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia đặt cược 03 ván, ván thứ nhất và ván thứ hai đặt cược 20.000 đồng, ván thứ ba đặt cược 50.000 đồng. Kết quả thua 03 ván số tiền là 90.000 đồng, không bị tạm giữ tiền.

4. Bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ mang theo số tiền 2.270.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia đặt cược 08 ván, mỗi ván 50.000 đồng. Kết quả có thắng, có thua nhưng không nhớ rõ từng ván đặt cược cụ thể như thế nào, sau 08 ván thì hòa tiền, không thắng, không thua, bị tạm giữ trên người 2.270.000 đồng.

5. Bà Đỗ Thị Kim P mang theo số tiền 4.750.000 đồng, sử dụng 650.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia đặt cược 04 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, nhưng không nhớ rõ từng ván đặt cược cụ thể như thế nào, sau 04 ván, thua số tiền 200.000 đồng, bị tạm giữ trên người 4.550.000 đồng.

6. Ông Đỗ Văn Đ1 mang theo số tiền 340.000 đồng dùng đánh bạc, tham gia đặt cược 15 ván, mỗi ván 20.000 đồng, nhưng không nhớ rõ từng ván đặt cược cụ như thế nào, kết quả thua 200.000 đồng, bị tạm giữ trên người 140.000 đồng.

7. Ông Trần Minh L2 mang theo số tiền 450.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng dùng đánh bạc, tham gia đặt cược 03 ván, ván thứ nhất đặt cược 20.000 đồng, kết quả hòa; ván thứ hai và ván thứ ba đạt cược mỗi ván 50.000 đồng, kết quả thua 100.000 đồng, bị tạm giữ trên người 350.000 đồng.

8. Bà Đỗ Ngọc Y mang theo số tiền 150.000 đồng dùng đánh bạc, tham gia đặt cược 10 ván, mỗi ván từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, nhưng không nhớ rõ từng ván đặt cược cụ thể như thế nào, kết quả thua 150.000 đồng, không bị tạm giữ tiền.

9. Bà Hồ Thị S1 mang theo số tiền 2.000.000 đồng, sử dụng 450.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia đặt cược 15 ván, mỗi ván từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, nhưng không nhớ rõ từng ván đặt cược cụ thể như thế nào, kết quả thua 250.000 đồng, bị tạm giữ trên người 1.750.000 đồng.

10. Ông Lê Long H mang theo số tiền 50.000 đồng dùng đánh bạc, tham gia đặt cược 02 ván, ván thứ nhất 20.000 đồng, ván thứ hai 30.000 đồng, kết quả thua 50.000 đồng, không bị tạm giữ tiền.

Qua xác minh tiền án và tiền sự của 10 đối tượng tham gia đánh bạc đã xác định được:

Ngày 09-5-2023, Nguyễn Văn T bị Công an huyện T, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC về hành vi "Đánh bạc trái phép" với số tiền 1.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 09-5-2023.

Ngày 10-01-2023, Phạm Thị Ngọc Đ bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1316/QĐ-XPHC về hành vi "Đánh bạc trái phép" với số tiền 1.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 19-01-2023.

Ngày 12-01-2023, Đỗ Thị Kim P bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt hành chính số 1323/QĐ-XPHC về hành vi "Đánh bạc trái phép" với số tiền 1.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 20-02-2023.

Quá trình bắt quả tang tạm giữ gồm:

- 12 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng

- Số tiền 12.343.000 đồng gồm:

+ Số tiền 450.000 đồng của bà Đỗ Thị Kim P và số tiền 200.000 đồng của bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ sử dụng để đánh bạc.

+ Số tiền 2.040.000 đồng của ông Nguyễn Bảo Q, số tiền 200.000 đồng của Hồ Thị S1 và số tiền 140.000 đồng của ông Đỗ Văn Đ1 sử dụng để đánh bạc, tổng số tiền là 2.380.000 đồng.

+ Số tiền 2.070.000 đồng của bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ không sử dụng để đánh bạc, số tiền 4.100.000 đồng của bà Đỗ Thị Kim P không sử dụng để đánh bạc, số tiền 203.000 đồng của ông Nguyễn Bảo Q không sử dụng để đánh bạc, số tiền 1.040.000 đồng của ông Phan Tấn L1 không sử dụng để đánh bạc, số tiền 350.000 đồng của ông Trần Minh L2 không sử dụng để đánh bạc và số tiền 1.550.000 đồng của bà Hồ Thị S1 không sử dụng để đánh bạc, tổng số tiền là 9.313.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSTT ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Thị Ngọc Đ về tội "Đánh bạc" theo quy

định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Thị Ngọc Đ phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ từ 06 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 650.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 12 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Thị Ngọc Đ thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã thể hiện, thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, tất cả các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Tấn L1 và ông Đỗ Văn Đ1 thống nhất với nội dung Cáo trạng đã thể hiện, thống nhất lời khai của các bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm các ông/bà Nguyễn Bảo Q, Hồ Thị S1, Đỗ Ngọc Y, Trần Minh L2 và Lê Long H vắng mặt trong đó bà Hồ Thị S1 và ông Lê Long H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nêu trên vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu trong vụ án nên việc xét xử không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ. Do đó căn cứ

khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các ông/bà Nguyễn Bảo Q, Hồ Thị S1, Đỗ Ngọc Y, Trần Minh L2 và Lê Long H.

[3] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh đã truy tố, đúng với nội dung vụ án được làm rõ tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 12-6-2023, bị cáo T và bị cáo Đ đã cùng các ông/bà Phan Tấn L1, Nguyễn Bảo Q, Đỗ Thị Kim P, Đỗ Văn Đ1, Trần Minh L2, Đỗ Ngọc Y, Hồ Thị S1 và Lê Long H tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài "Binh ấn độ 06 lá", thắng thua bằng tiền tại nhà bị cáo T. Từ khoảng thời gian 18 giờ đến 21 giờ, những người đánh bạc đã tham gia khoảng 15 ván, mỗi ván cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng và tổng số tiền xác định dùng để đánh bạc là 3.030.000 đồng trong đó bị cáo T sử dụng 90.000 đồng để đánh bạc và đặt cược 03 ván, bị cáo Đ sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc và đặt cược 08 ván. Bị cáo T đã bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép" vào ngày 09-5-2023, bị cáo Đ đã bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép" vào ngày 10-01-2023. Như vậy, hành vi của bị cáo T và bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố bị cáo T và bị cáo Đ về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Việc đánh bạc được thực hiện tại nhà của bị cáo T, tuy nhiên bị cáo T cũng là người trực tiếp tham gia đánh bạc, bị cáo không có hành vi rủ rê, lôi kéo những người khác đến tham gia đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo T không đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc" theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Đối với ông Phan Tấn L1 có hành vi rủ rê những người khác đánh bạc, nhưng ông L1 cũng là người trực tiếp tham gia đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của ông L1 không đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Đối với các ông/bà Phan Tấn L1, Nguyễn Bảo Q, Đỗ Văn Đ1, Trần Minh L2 và Hồ Thị S1 có hành vi đánh bạc, tuy nhiên số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, đồng thời các ông/bà Phan Tấn L1, Nguyễn Bảo Q, Đỗ Văn Đ1, Trần Minh L2 và Hồ Thị S1 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi "Đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc" nên hành vi của các ông/bà chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các ông/bà Phan Tấn L1, Nguyễn Bảo Q, Đỗ Văn Đ1, Trần Minh L2 và Hồ Thị S1 là phù hợp.

Đối với bà Đỗ Ngọc Y và ông Lê Long H có hành vi đánh bạc, tuy nhiên số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bà Y và ông H đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép" nhưng đã hết thời hạn 06 tháng kể từ ngày chấp hành xong quyết định và được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời bà Y và ông H chưa bị kết án về tội "Đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc" nên hành vi của bà Y và ông H chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Y và ông H là phù hợp.

Đối với bà Đỗ Thị Kim P có hành vi đánh bạc, bà P đã bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép" vào ngày 12-01-2023 nên hành vi của bà P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" và bà P đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố bị can. Tuy nhiên sau đó bà P chết vì bệnh lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đình chỉ bị can đối với bà P.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo tự nguyện khai báo đầy đủ hành vi phạm tội trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa và có thái độ biết lỗi nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nhưng các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền nhỏ, mức độ hành vi không gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo T tham gia đặt cược 03 ván với số tiền dùng để đánh bạc là 90.000 đồng nhưng sử dụng nơi ở của mình cho những người khác cùng tham gia đánh bạc, còn bị cáo Đ tham gia đặt cược 08 ván với số tiền dùng để đánh bạc là 200.000 đồng, như vậy mức độ hành vi của hai bị cáo là tương đương nhau nên mức hình phạt áp dụng đối với hai bị cáo là như nhau.

Các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội. Tuy nhiên hình phạt tiền và cải tạo không giam giữ không đủ sự nghiêm khắc, không đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo. Mặc dù các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng Hội đồng xét xử đã áp dụng tình tiết "đã bị xử phạt vi phạm hành chính" để định tội các bị cáo và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đảm bảo điều kiện được hưởng án treo. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, mức hình phạt chính do đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy hình phạt chính Hội đồng xét xử áp dụng đã rất nghiêm khắc, đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 12 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, là công cụ phục vụ cho hành vi đánh bạc của các bị cáo và không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 650.000 đồng (của bị cáo Đ 200.000 đồng và của bà P 450.000 đồng) thu giữ tại chiếu bạc và được xác định là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền thu giữ của những người tham gia đánh bạc mang theo nhưng không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã hoàn trả cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với số tiền thu giữ tại chiếu bạc và được xác định là số tiền ông/bà Phan Tấn L1, Nguyễn Bảo Q, Đỗ Văn Đ1, Trần Minh L2, Đỗ Ngọc Y, Hồ Thị S1 và Lê Long H dùng vào việc đánh bạc. Các ông/bà Phan Tấn L1, Nguyễn Bảo Q, Đỗ Văn Đ1, Trần Minh L2, Đỗ Ngọc Y, Hồ Thị S1 và Lê Long H đã bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính nên số tiền đánh bạc nêu trên được xử lý theo thủ tục vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Riêng bị cáo Phan Thị Ngọc Đ2 là người cao tuổi và có đề nghị được miễn án phí nên bị cáo Đ2 được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Thị Ngọc Đ phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 02 tháng 4 năm 2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ 09 (chín) tháng

tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 02 tháng 4 năm 2024).

Giao bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng), tịch thu tiêu hủy 12 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Số tiền và vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành dân sự huyện T, tỉnh Long An đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKSTT ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Phạm Thị Ngọc Đ, ông Phan Tấn L1 và ông Đỗ Văn Đ1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Bảo Q, bà Hồ Thị S1, bà Đỗ Ngọc Y, ông Trần Minh L2 và ông Lê Long H có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bản thân trong thời hạn 15 ngày (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- VKSND tỉnh Long An;
- Công an huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Minh Trọng